

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 XÃ IA KRÁI
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /10/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Krái)

DVT: Tr đồng

TT	NỘI DUNG/DANH MỤC DỰ ÁN	Chủ đầu tư/đơn vị được giao vốn		Quyết định đầu tư (điều chỉnh bổ sung)	Dự toán giao năm 2025				Số đã thanh toán	Số còn lại tiếp tục thực hiện	Đơn vị giao thực hiện dự án	Ghi chú
		Trước khi hợp nhất tỉnh	Sau khi hợp nhất tỉnh		Tổng số	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách địa phương (cấp xã) vốn huy động hợp pháp khác				
	TỔNG CỘNG				13,632.966	8,969.000	3,857.000	806.966	4,280.697	9,243.303		
I	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới				7,891.966	7,783.000	0.000	108.966	3,239.697	4,543.303		
1	Xây dựng đường giao thông nông thôn làng Éch	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	300.000	300.0			90.131	209.869	Phòng kinh tế	Công trình đã tạm ứng Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
2	Sửa Chữa cải tạo đường giao thông nông thôn làng Éch	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	2,124.000	2,124.0			2,124.000	0.000		Đã giải ngân
3	Xây dựng mới đường giao thông nông thôn làng Nú	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	802.000	802.0			240.350	561.650	Phòng kinh tế	Công trình đã tạm ứng Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
4	Xây dựng mới đường giao thông nông thôn làng Jăng Blo (tuyến từ đầu đất Rơ Lan Nam đến Rơ Châm Thiêng)	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	100.000	100.0			28.899	71.101	Phòng kinh tế	Công trình đã tạm ứng Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
5	Xây dựng mới đường giao thông nông thôn làng Jăng krái (tuyến từ đầu đất Puih Bal đến hết ranh giới đất Rơ Lan Boat)	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	250.000	250.0			71.818	178.182	Phòng kinh tế	Công trình đã tạm ứng Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
6	Xây dựng mới mương thoát nước dọc hai bên tuyến đường (đoạn từ trường mẫu giáo 10/3 đến đất Siu Phênh)	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	1,881.000	1,881.0			538.499	1,342.501	Phòng kinh tế	Công trình đã tạm ứng Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
7	Đường giao thông nông thôn làng Ó	UBND xã Ia Krái	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	146.000	146.0			146.000	0.000	Phòng kinh tế	Đã giải ngân
8	Đường giao thông liên thôn làng Krung (xã Ia tô cũ) từ đầu đường nhựa trực thôn đến cầu treo		UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	1,165.491	1,110.000		55.491	0.000	1,110.000	Phòng kinh tế	dự án mới
9	Đường giao thông nội thôn làng Dọch Kué (xã Ia Krái cũ) từ nhà ông Ksor Ngehen đến nhà ông Ksor Klui		UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	326.525	311.000		15.525	0.000	311.000	Phòng kinh tế	dự án mới
10	Đường giao thông nội thôn làng Ó (xã Ia Krái cũ) từ hộ ông Dyen đến nhà ông Thoih		UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	483.000	460.000		23.000	0.000	460.000	Phòng kinh tế	dự án mới
11	Đường giao thông nội thôn Thôn 4 - Làng Nú 3 (xã Ia Krái cũ) từ đường trực thôn đến hết đường		UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	313.950	299.000		14.950	0.000	299.000	Phòng kinh tế	dự án mới
II	Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS và Miền núi năm 2025				5,231.000	1,186.000	3,602.000	443.000	531.000	4,700.000		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				572.000		572.000	0.000	88.000	484.000		
1.1	Hỗ trợ xây dựng nhà ở	UBND xã Ia Khai	UBND xã Ia Krái	QĐ 904/QĐ-UBND	176.000		176.000		0.000	176.000	Phòng VH-XH	Tỉnh Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện

1.2	Hỗ trợ xây dựng nhà ở	UBND xã Ia Tô	UBND xã Ia Krái	QĐ 904/QĐ-UBND	308.000		308.000		0.000	308.000	Phòng VH-XH	Tình Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
1.3	Hỗ trợ xây dựng nhà ở	UBND xã Ia Krái	UBND xã Ia Krái	QĐ 904/QĐ-UBND	88.000		88.000		88.000	0.000		Đã Giải ngân
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng DB DTTS & MN				2,643.000	1,186.000	1,014.000	443.000	443.000	2,200.000		
2.1	Đường giao thông làng Te (Từ nhà ông Ksor Hring đi thôn 8)	UBND xã Ia Tô	UBND xã Ia Krái	QĐ 904/QĐ-UBND	1,329.000	443.000	443.000	443.000	443.000	886.000		Đã Giải ngân
2.2	Đường giao thông các đoạn nối làng làng Myah (tên cũ Đường giao thông làng Myah (đoạn từ TL 664 đến nhà rông)	UBND xã Ia Krái	UBND xã Ia Krái	QĐ 930, QĐ 904/QĐ-UBND tỉnh(QĐ 55-UBND huyện ngày 06/06/2025)	1,314.000	743.000	571.000		0.000	1,314.000	Phòng kinh tế	Tình Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
3	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết				2,016.000		2,016.000		0.000	2,016.000		
3.1	Sắp xếp bố trí ổn định an cư Làng Yom xã Ia Khai	Ban QL DA ĐTXD khu vực Ia Grai	UBND xã Ia Krái	QĐ 1922/QĐ-UBND	2,016.000		2,016.000		0.000	2,016.000	Phòng kinh tế	Tình Giao vốn lại Tiếp tục thực hiện
III	Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2025				510.000		255.000	255.000	510.000	0.000		
1	Đường Giao thông nông thôn thôn 4 (đoạn xóm 9 và xóm 4)			QĐ 1922/QĐ-UBND	510.000		255.000	255.000	510.000	0.000		Đã Giải ngân

Ghi chú: Vốn đầu tư DA 1 CTR DTMN giao phòng VHXX tiếp tục thực hiện, Vốn đầu tư các dự án còn lại Giao Phòng kinh tế Thực hiện